

nghiệp.

PO3: Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các vấn đề quản trị kinh doanh, đồng thời nâng cao kỹ năng ứng dụng, để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

PO4: Có kỹ năng điều hành các nghiệp vụ quản trị kinh doanh của doanh nghiệp một cách khoa học và hiệu quả.

PO5: Có kỹ năng vận dụng kiến thức đã được trang bị vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp về lĩnh vực quản trị kinh doanh.

PO6: Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.

PO7: Vận hành và triển khai các chiến lược và kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp, giải quyết các tình huống trong kinh doanh và quản trị, ra các quyết định quản trị tối ưu, phù hợp với đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp.

PO8: Hiểu và thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp nhằm hài hòa các lợi ích trong xã hội và phát triển doanh nghiệp bền vững.

1.3. Tiêu chí tuyển sinh và các yêu cầu đầu vào

Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Lao động - Xã hội.

1.4. Điều kiện tốt nghiệp

Thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thực hiện theo Quyết định số 1854/QĐ-ĐHLĐXH ngày 10/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Kiến thức toàn khóa học: 60 tín chỉ tích lũy. Trong đó:

Bảng 2.1. Cấu trúc chương trình đào tạo

Khối kiến thức và lập luận về ngành		Số tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Kiến thức chung	4	6,67%
2	Kiến thức cơ sở và chuyên ngành	44	73,33%
3	Luận văn thạc sĩ	12	20%
Tổng cộng		60	100%

2.1. Khung chương trình:

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP Trước	Mã HP song hành
				<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
1.1. Kiến thức chung					4	4				
1	CHTH 501	Triết học	Philosophy	4	4					
1.2. Kiến thức cơ sở và chuyên ngành					44					
1.2.1. Kiến thức cơ sở					17					
1.2.1.1	Các học phần bắt buộc				11	11				
1	QKPP 502	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh	Research Methodology in Business	2	2					
2	QKVI 503	Kinh tế vĩ mô nâng cao	Advanced Macroeconomics	3	3					
3	QKVX 504	Kinh tế vi mô ứng dụng	Applied Microeconomics	3	3					
4	QKQT 505	Quản trị chiến lược kinh doanh	Corporate Strategic Management	3	3					
1.2.1.2	Các học phần tự chọn (chọn 2/4)				6	6				
1	QKTĐ 511	Quản trị sự thay đổi trong doanh nghiệp	Change Management	3	3					
2	QKQL 512	Quản lý Nhà nước về kinh tế	State Management in the Economy	3	3					
3	QKPL 513	Pháp luật trong kinh doanh	International Business Law in business	3	3					
4	QKKP 514	Kinh tế phát triển trong điều kiện hội nhập	Economic development in conditions of integration	3	3					
1.2.2 Kiến thức chuyên ngành					27					
1.2.2.1	Các học phần bắt buộc				15	15				
1	QKDA 506	Phân tích dự án đầu tư	Investment Project Analysis	3	3					
2	QTRR 507	Quản trị rủi ro nâng cao	Business Risk Management	3	3					

TT	Mã HP	Tên học phần		Số tín chỉ					Mã HP Trước	Mã HP song hành
				<i>(Lý thuyết – LT; Thực hành – TH; Thí nghiệm – TN; Đồ án – ĐA; Thực tập – TT)</i>						
		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tổng	LT	TH/TN	ĐA	TT		
3	QTTH 508	Quản trị Thương hiệu	Brand Management	3	3					
4	QKLĐ 509	Lãnh đạo doanh nghiệp	Corporate Leadership	3	3					
5	QKQN 510	Quản trị nhân lực trong doanh nghiệp	Human resource management	3	3					
1.2.2.2	Học phần tự chọn (chọn 4/8)			12	12					
1	KQKT515	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	Advanced corporate financial management	3	3					
2	QKKH 516	Quản trị quan hệ khách hàng	Customer Relationship Management	3	3					
3	QKTN 517	Quản trị tác nghiệp	Operations Management	3	3					
4	QKQT 518	Kinh doanh quốc tế	International Business	3	3					
5	QKCC 519	Quản trị chuỗi cung ứng nâng cao	Advanced Supply Chain Management	3	3					
6	QKTM 520	Thương mại quốc tế	International Trade.	3	3					
7	QKCT 521	Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp	Corporate's Competitive Advantage	3	3					
8	QKVH 522	Văn hóa và đạo đức kinh doanh	Corporate Culture and Business Ethics.	3	3					
1.3. Luận văn thạc sĩ (QTKD. 417)			Final Thesis	12			12			

2.2. Kế hoạch giảng dạy dự kiến:

STT	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ			
			I	II	III	IV
I	Kiến thức chung	4				
1	Triết học	4	X			
II.	Kiến thức cơ sở và chuyên ngành	44				
2.1	Kiến thức cơ sở	17				
2.1.1	Các học phần bắt buộc	11				
1	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh	2	X			
2	Kinh tế vĩ mô nâng cao	3	X			
3	Kinh tế vi mô ứng dụng	3		X		
4	Quản trị chiến lược kinh doanh	3	X			
2.1.2	Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần sau)	6				
1	Quản trị sự thay đổi trong doanh nghiệp	3	X			
2	Quản lý Nhà nước về kinh tế	3		X		
3	Pháp luật trong kinh doanh	3	X			
4	Kinh tế phát triển trong điều kiện hội nhập	3	X			
2.2.	Kiến thức chuyên ngành	27				
2.2.1	Các học phần bắt buộc	15				
1	Phân tích dự án đầu tư	3	X			
2	Quản trị rủi ro nâng cao	3		X		
3	Quản trị thương hiệu	3		X		
4	Kỹ năng lãnh đạo & quản lý	3		X		
5	Quản trị nhân lực trong môi trường toàn cầu hóa	3		X		
2.2.2	Các học phần tự chọn (chọn 4 trong 8 học phần sau)	12				
1	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	3			X	

STT	Tên học phần	Số tín chỉ	Học kỳ			
			I	II	III	IV
2	Quản trị quan hệ khách hàng	3		X		
3	Quản trị tác nghiệp	3			X	
4	Kinh doanh quốc tế	3		X		
5	Quản trị chuỗi cung ứng nâng cao	3			X	
6	Thương mại quốc tế	3			X	
7	Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp	3			X	
8	Văn hóa và đạo đức kinh doanh	3			X	
III.	Luận văn thạc sĩ	12				X
	TỔNG CỘNG (I+II+III)	60				

2.3. Mô tả tóm tắt nội dung các học phần

1. Triết học

Số tín chỉ: 4 tín chỉ

Chương trình môn Triết học có 8 chương, trong đó gồm: chương mở đầu (chương 1: Khái luận về triết học) nhằm giới thiệu tổng quan về triết học và lịch sử triết học; 3 chương bao quát các nội dung cơ bản thuộc về thế giới quan và phương pháp luận chung của nhận thức và thực tiễn (chương 2: Bản thể luận, chương 3: Phép biện chứng, chương 4: Nhận thức luận); 4 chương bao quát các nội dung lý luận triết học về xã hội và con người (chương 5: Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, chương 6: Triết học chính trị, chương 7: Ý thức xã hội, chương 8: Triết học về con người).

2. Phương pháp nghiên cứu khoa học

Số tín chỉ: 02 tín chỉ

Học phần này được thiết kế nhằm giúp cho học viên nắm vững kiến thức cơ bản nhất về nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu khoa học, bước đầu thực hiện được một nghiên cứu khoa học. Đồng thời, học phần còn trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết để tiếp thu tốt các môn học có liên quan và có thể tự nâng cao trình độ về nghiên cứu khoa học sử dụng trong nghề nghiệp.

3. Quản trị quan hệ khách hàng

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần Quản trị quan hệ khách hàng cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về bản chất của quản trị quan hệ khách hàng; những công việc chủ yếu trong quản trị quan hệ khách hàng; hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng; quy trình lựa chọn chiến lược quản trị quan hệ khách hàng và những tác nghiệp cụ thể trong quản trị quan hệ khách hàng.

4. Lợi thế cạnh tranh

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức sau: lợi thế cạnh tranh trong điều kiện cạnh tranh; xây dựng các lợi thế cạnh tranh trong doanh nghiệp theo phương pháp phân tích chuỗi giá trị; lợi thế cạnh tranh trong điều kiện cạnh tranh trong một ngành và cạnh tranh đa ngành của doanh nghiệp.

5. Quản trị sự thay đổi

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức sau: tổng quan về quản trị sự thay đổi; các hoạt động quản trị sự thay đổi trong doanh nghiệp; thích nghi với sự thay đổi trong doanh nghiệp; người lãnh đạo trong quản trị sự thay đổi.

6. Quản lý nhà nước về kinh tế

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức sau: vai trò của nhà nước trong quản lý kinh tế, đặc biệt trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam; các nội dung thuộc nội hàm của quản lý nhà nước về kinh tế như chức năng, nguyên tắc, nội dung, phương pháp và công cụ và bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế. Cùng với đó, học phần cũng trang bị kiến thức về hoạt động quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp và quản lý nhà nước đối với kinh tế đối ngoại. Đây là những lĩnh vực cụ thể, phù hợp với chuyên ngành đào tạo cao học Quản trị kinh doanh và bối cảnh doanh nghiệp hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới hiện nay.

7. Kinh doanh quốc tế

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần Kinh doanh quốc tế giới thiệu bảy chương. Chương 1 trình bày về tổng quan kinh doanh quốc tế, bao gồm: khái niệm, đặc điểm, vai trò, động cơ tham gia kinh doanh quốc tế, các yếu tố thúc đẩy hoạt động kinh doanh quốc tế, các hoạt động kinh

doanh quốc tế. Chương 2 trình bày về môi trường kinh doanh quốc tế gồm môi trường bên trong và môi trường bên ngoài doanh nghiệp kinh doanh quốc tế. Chương 3 trình bày về chiến lược kinh doanh quốc tế, gồm: vai trò, các yếu tố ảnh hưởng, các loại hình chiến lược, cấu trúc tổ chức doanh nghiệp kinh doanh quốc tế. Chương 4 trình bày về quản trị hoạt động kinh doanh quốc tế, đó là: quản trị hoạt động xuất nhập khẩu, quản trị đầu tư quốc tế. Các chương còn lại trình bày một số hoạt động quản trị chức năng trong doanh nghiệp kinh doanh quốc tế như: quản trị sản xuất và logistics, marketing, rủi ro trong môi trường kinh doanh toàn cầu. Học phần này cung cấp kiến thức lý thuyết cũng như thực tế, giúp người học hiểu sâu về hoạt động kinh doanh quốc tế.

8. Kinh tế vi mô ứng dụng

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức sau: Mô hình kinh tế và phương pháp tối ưu hóa; lý thuyết cung cầu thị trường và phúc lợi; lựa chọn của người tiêu dùng và ứng dụng độ co giãn của cầu; lý thuyết hành vi người sản xuất và tổ chức ngành; thị trường các yếu tố sản xuất như tài nguyên, sức lao động.

9. Quản trị marketing hiện đại

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức sau: Giới thiệu chung về quản trị tác nghiệp; Dự báo nhu cầu sản phẩm; Hoạch định tác nghiệp; Chiến lược tác nghiệp và kiểm soát quá trình tác nghiệp.

10. Quản trị chiến lược kinh doanh

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần này cung cấp những kiến thức về tư duy quản trị chiến lược hiện đại, đảm bảo sự cân bằng giữa hệ thống chiến lược và sự thay đổi của môi trường; triển khai thực hiện chiến lược qua bản đồ chiến lược; kiểm soát chiến lược trong doanh nghiệp bằng công cụ thẻ điểm cân bằng BSC.

11. Kỹ năng lãnh đạo và quản lý

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần Kỹ năng lãnh đạo và quản lý là học phần cơ sở, áp dụng chung trong chương trình đào tạo bậc thạc sĩ các ngành học. Học phần này nghiên cứu mối quan hệ giữa chủ thể lãnh đạo, quản lý và đối tượng lãnh đạo, quản lý nhằm tìm ra quy luật, tính quy luật và những nguyên tắc, quy trình, phương pháp hình thành và phát triển kỹ năng

lãnh đạo, quản lý.

12. Quản lý nguồn nhân lực trong môi trường toàn cầu hóa

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần Quản lý nguồn nhân lực trong bối cảnh toàn cầu hóa nghiên cứu cách thức quản lý con người trong tổ chức nhằm mục tiêu sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và nâng cao hiệu quả chung của tổ chức trong bối cảnh toàn cầu hóa, với sự bùng nổ thông tin, giao lưu, hội nhập quốc tế và những thay đổi về mọi mặt do toàn cầu hóa mang lại.

13. Kế toán quản trị nâng cao

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần Trang bị cho học viên kiến thức nâng cao về kế toán quản trị trong việc lập kế hoạch, thiết kế hệ thống kiểm soát, đánh giá hiệu quả và xây dựng giá chuyển nhượng phục vụ cho quản trị doanh nghiệp gắn với mục tiêu và sự thành công trong thực hiện chiến lược của doanh nghiệp

14. Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần nghiên cứu các vấn đề lý thuyết chuyên sâu về quản trị tài chính doanh nghiệp: Nguyên tắc quản trị tài chính hiện đại, đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, quản trị dòng tiền, cơ cấu vốn và chi phí vốn, lý thuyết cơ bản của định giá doanh nghiệp. Học phần cũng nghiên cứu về kế hoạch tài chính dài hạn của một doanh nghiệp. Một số vấn đề đến mua bán, sáp nhập và kiệt quệ tài chính, tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp.

15. Quản trị tác nghiệp

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần Quản trị chiến lược cung cấp những kiến thức cơ bản với các nội dung chính: Tổng quan về quản trị chiến lược; Phân tích môi trường kinh doanh; Phân tích môi trường nội bộ doanh nghiệp; Xây dựng lợi thế cạnh tranh; Các loại chiến lược trong kinh doanh; Lựa chọn và thực hiện chiến lược; Đánh giá và điều chỉnh chiến lược.

16. Phân tích dự án đầu tư

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức sau: Các khía cạnh kinh tế xã hội khi nghiên cứu dự án đầu tư; các kỹ thuật phân tích về tài chính, về lợi ích kinh tế xã hội của dự án; phương pháp so sánh để lựa chọn phương án đầu tư tối ưu nhất.

17. Quản trị chuỗi cung ứng nâng cao

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức sau: Lý luận cơ bản về Quản trị chuỗi cung ứng; quản trị hậu cần đầu vào; quản trị hậu cần đầu ra; quản trị dự trữ và Xây dựng quan hệ liên kết trong chuỗi cung ứng.

18. Thương mại Quốc tế

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần tập trung vào các nội dung kiến thức cơ bản về thương mại quốc tế, các học thuyết cổ điển và hiện đại về thương mại quốc tế; kỹ năng phân tích các công cụ thuế quan và phi thuế quan; kỹ năng phân tích và ứng dụng các biện pháp phòng vệ thương mại; hiểu được vai trò của các liên minh kinh tế đối với sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia.

19. Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức sau: Cạnh tranh trong điều kiện hội nhập kinh tế; các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; các yếu tố cấu thành năng lực cạnh tranh; các tiêu chí đánh giá và các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

20. Văn hóa và đạo đức kinh doanh

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức chung về và những kỹ năng cần thiết văn hóa kinh doanh và đạo đức kinh doanh để tổ chức, ứng dụng và phát triển các kiến thức về đó trong hoạt động kinh doanh. Học phần này tập trung nghiên cứu và bàn luận về trách nhiệm đạo Đức Ngoài ra môn học sẽ giúp người học khám phá những vấn đề thực tiễn trong hoạt động kinh doanh liên quan đến những xung đột phức tạp trong hoạt động kinh doanh. Người học sẽ tiếp cận được các phạm trù văn hoá, đạo đức trong môi trường cạnh tranh hội nhập quốc tế cũng như cách thức mà doanh nghiệp đối phó với các ràng buộc mang tính đạo đức nhằm hướng đến sự cân bằng giữa lợi ích kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp.

21. Quản trị rủi ro nâng cao

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Quản trị rủi ro là một hoạt động cần thiết không chỉ đối với cá nhân mà còn rất quan trọng đối với doanh nghiệp. Quản trị rủi ro hiệu quả sẽ giúp doanh nghiệp chủ động hơn trong việc ứng phó với những tình huống xấu có thể xảy ra, từ đó có thể hạn chế những thiệt hại đáng tiếc. Môn học này sẽ trang bị cho người học những nội dung cơ bản và nâng cao liên quan đến hoạt động quản trị rủi ro như các nguyên tắc, mô hình, tiêu chuẩn trong quản trị rủi ro, đặc biệt có phân tích các nhân tố vi mô và vĩ mô thường ảnh hưởng nhiều nhất đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Một số rủi ro đặc thù như rủi ro mô hình hoạt động, rủi ro nhân sự, rủi ro trong đầu tư,... cũng được giới thiệu trong môn học để người học có thêm kiến thức về quản trị rủi ro trong doanh nghiệp.

22. Quản trị thương hiệu

Số tín chỉ: 03 tín chỉ

Học phần Quản trị thương hiệu giới thiệu những kiến thức chuyên sâu về thương hiệu và quản trị thương hiệu. Các nội dung chủ yếu trong học phần gồm: tổng quan về thương hiệu, các nội dung cụ thể trong quản trị thương hiệu là định vị thương hiệu, xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu, cấu trúc thương hiệu và mở rộng thương hiệu, truyền thông thương hiệu, bảo hộ thương hiệu, đo lường và khai thác tài sản thương hiệu.

23. Luận văn thạc sĩ QTKD

Số tín chỉ: 12 tín chỉ

Học phần sẽ cung cấp cho học viên những cơ sở nền tảng và được hướng dẫn trực tiếp để thực hiện Luận văn thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh. Học viên vận dụng các kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu khoa học và các kiến thức, kỹ năng chuyên môn có liên quan đến kinh tế, quản trị doanh nghiệp, kinh doanh. Biết tiến hành các bước nghiên cứu khoa học, hoàn thiện luận văn theo phương pháp khoa học và trình bày báo cáo kết quả trước Hội đồng cũng như đăng báo khoa học.

HIỆU TRƯỞNG

